

Số: 294/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất
Khu dân cư 15ha thị xã Bình Long thuộc phường Hưng Chiến và An Lộc,
thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và
Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền
thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định
việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng
đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND
tỉnh ban hành Quy định bảng giá đất các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước
giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 776/TTr-
STNMT ngày 15/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng
đất Khu dân cư 15ha thị xã Bình Long, cụ thể như sau:



1. Mục đích xác định giá đất:

Xác định giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất Khu dân cư 15ha thị xã Bình Long.

2. Thông tin về khu đất cần xác định giá:

2.1. Vị trí khu đất: Tại phường Hưng Chiến và An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

2.2. Tổng diện tích khu đất: 154.834,1 m²; trong đó:

a) Diện tích đất đấu giá quyền sử dụng đất: 73.331,8 m²; gồm:

- Đất ở: 58.214,6 m²;
- Đất thương mại, dịch vụ: 14.192,7 m²;
- Đất bãi xe: 924,5 m².

b) Diện tích đất không đấu giá quyền sử dụng đất: 81.502,3 m²; gồm:

- Đất nhà ở xã hội: 14.842,5 m²;
- Đất cây xanh: 6.736,2 m²;
- Đất hạ tầng kỹ thuật: 870,1 m²;
- Đất giao thông (không bao gồm đất bãi xe): 58.043,6 m²;
- Đất văn hóa: 1.009,9 m².

2.3. Mục đích sử dụng đất của các loại đất đấu giá: Đất ở đô thị, đất thương mại dịch vụ, đất bãi xe.

2.4. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 10/2021.

3. Kết quả định giá đất:

STT	Loại đất, vị trí phạm vi đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng) ★
I	Đất ở đô thị	58.214,6		192.163.188.736
1	Vị trí đất tiếp giáp đường ĐT-752			
	Phạm vi 1	15.502,0	5.281.851	81.879.254.202
	Phạm vi 2	7.993,0	2.640.926	21.108.921.518
	Phạm vi 3	13.252,6	2.112.740	27.999.298.124
	Phạm vi 4	13.240,7	1.584.555	20.980.617.389
	Phạm vi 5	497,7	1.056.370	525.755.349
2	Vị trí đất tiếp giáp 02 đường giao thông: Đường ĐT-752 và HCT1			
	Phạm vi 1	4.788,9	6.338.221	30.353.106.547
	Phạm vi 2	2.939,7	3.169.111	9.316.235.607



STT	Loại đất, vị trí- phạm vi đất	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
II	Đất thương mại, dịch vụ	14.192,7		26.831.423.015
1	Vị trí đất tiếp giáp đường ĐT-752			
	Phạm vi 1	2.674,2	3.395.476	9.080.181.919
	Phạm vi 2	2.608,2	1.697.738	4.428.040.252
	Phạm vi 3	4.803,2	1.358.190	6.523.658.208
	Phạm vi 4	1.771,3	1.018.643	1.804.322.346
	Phạm vi 5	1.137,6	679.095	772.538.472
2	Vị trí đất tiếp giáp 02 đường giao thông: đường ĐT-752 và HCT1			
	Phạm vi 1	874,5	4.074.571	3.563.212.340
	Phạm vi 2	323,7	2.037.286	659.469.478
III	Đất bãi xe (Vị trí xác định theo đường ĐT-752)	924,5		733.438.151
	Phạm vi 3	3,7	1.056.370	3.908.569
	Phạm vi 4	920,8	792.278	729.529.582
	TỔNG CỘNG	73.331,8		219.728.049.902
<i>Bảng chữ: Hai trăm mười chín tỷ, bảy trăm hai mươi tám triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm lẻ hai đồng.</i>				

* Ghi chú: Giá đất ở tính cho thời hạn sử dụng đất là lâu dài; giá đất các loại đất còn lại cho thời hạn sử dụng đất là 50 năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND thị xã Bình Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT, TH;
- Lưu VT_(Tri).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huyình Anh Minh